

Bản án số: 32/2021/HSST
Ngày 16/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Văn Thóc
2. Bà Lò Thị Chương
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Mào Thị Chiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/HSST ngày 20/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 06/9/2021** đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Hừ X**; tên gọi khác: không;
Sinh năm 1995 tại Mường Tè Lai Châu;
Nơi ĐKNKTT: Bản Nậm Thú, xã Can Hồ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu;
nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Hà Nhì; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Lý Mò H (đã chết) và con bà Lý Lòng M, sinh năm 1966; bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; Vợ: Pờ Gió P, sinh năm 1992; Con: bị có 02 con lớn nhất sinh năm 2013 nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự: Không.

Tiền án 01 tiền án: Bản án số 02/2019/HS-PT ngày 24/12/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xét xử phúc thẩm Lý Hừ X, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 05/8/2020, Lý Hừ X chấp hành xong hình phạt tù. Đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số 03/QĐ-TNBC ngày 14/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn và bị giam giữ từ ngày 25/6/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- * Đại diện bị hại: Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Sông Đà 10.9
- Anh Vũ Hồng Việt, sinh năm 1984

Trú tại: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên tòa).

Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức Nh, sinh năm 1993

Trú tại: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Phạm Trung Tr, sinh năm 1983

Trú tại: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Phan Văn K, sinh năm 1991

Trú tại: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu (vắng mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo Lý Hừ X: Bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 20/3/2021, Lý Hừ X mang theo một ba lô và một mình điều khiển xe mô tô BKS 27M1-2027 từ nhà trú tại bản Nậm Thù, xã Can Hồ, huyện Mường Tè đến công trường của Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 thi công công trình thủy điện Nậm Bum 2 thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu nhằm mục đích để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày X đến nơi, quan sát bên trong công trường không thấy người trông coi nên Xá đi vào trong công trường lấy trộm 09 đoạn dây điện cho vào ba lô. Khi X đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị một số công nhân phát hiện và truy hô. X bỏ lại chiếc xe mô tô rồi khoác ba lô tay cầm dao bỏ chạy ra Quốc lộ 4H. Chạy được khoảng 100m X bỏ lại ba lô bên trong chứa 09 đoạn dây điện X vừa trộm cắp được và một số dụng cụ khác mà X mang theo lưỡi cưa sắt, kéo. Quá trình bỏ chạy Lý Hừ X đã vứt con dao mà X mang theo bên sườn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm con dao nhưng không thấy.

Cùng ngày, anh Vũ Hồng V, sinh năm 1984, Trú tại: Bản Pa Mu, xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu là đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 có đơn trình báo gửi Công an xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn về sự việc trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 14/5//2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Nậm Nhùn kết luận: 09 đoạn dây điện mà Lý Hừ X trộm cắp của Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 ngày 20/3/2021 có trị giá là 185.836 (*Một trăm tám mươi năm nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng*).

Cáo trạng số 25/CT- VKS ngày 19/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo Lý Hừ X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vẫn giữ nguyên quan điểm như quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Hừ X từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về án phí bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Lý Hừ X đưa ra các quan điểm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt; áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo là hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Hừ X.

Từ các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, lời trình bày của các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 07 giờ ngày 20/3/2021, tại Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 công trình thủy điện Nậm Bùn 2 thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu Lý Hừ X đã có hành vi trộm cắp 09 đoạn dây điện đoạn dài nhất 2,45m đoạn ngắn nhất 54cm của Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 có tổng trị giá tài sản là 185.836 (*Một trăm tám mươi năm nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng*), mục đích bị cáo trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Hành vi trên của bị cáo Lý Hừ X đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án hành vi phạm tội của bị cáo Lý Hừ X là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo không chịu lao động chân chính để kiếm tiền một cách hợp pháp mà đã cố ý phạm tội. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Hừ X là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Hừ X trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 có tổng trị giá tài sản là 185.836 (*Một trăm tám mươi năm nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng*), bị cáo chưa được xóa án tích mà phạm tội nên áp dụng là tình tiết định tội đối với bị cáo, do vậy không áp dụng tái phạm là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo có khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Hừ Xá. Do vậy HĐXX chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Khi Lý Hừ X bị phát hiện thực hiện việc trộm cắp tài sản ngày 20/3/2021 tại Công trường thủy điện Nậm Bùn 2 của Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 thuộc bản Pa Mu, xã Hua Bùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Quá trình X bỏ chạy có cầm theo một con dao trên tay. Kết quả điều tra và tại phiên tòa và các lời khai của các nhân chứng xác định Lý Hừ X không có hành vi cầm con dao là để đánh chém để

tàu thoát. Do vậy hành vi của Lý Hừ X không thuộc trường hợp “hành hung để tàu thoát” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

- 01(một) ba lô túi vải màu đen đã qua sử dụng;
- 01(một) kéo bằng kim loại màu đen, phần chân kéo có bọc nhựa màu xanh;
- 01(một) lưới cửa bằng kim loại (loại cửa dùng để cửa sắt thép), hai đầu có lỗ; cửa đã han rỉ màu đen; đã qua sử dụng;

Xét đây là vật chứng, công cụ mà bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) dây điện dài 1,4m vỏ dây màu xám, có 4 lõi dây xanh, đỏ, vàng, đen, trên vỏ dây điện có chữ VCT 3.5 mm² <PS> E FUJIE.W.C;
- 01(một) dây điện dài 1,04m vỏ dây màu xám, có 4 lõi dây xanh, đỏ, vàng, đen, trên vỏ dây có chữ mm² <PS> E FUJIE.W.C;
- 01(một) dây điện dài 0,87m; vỏ dây màu xám, có 4 lõi dây xanh, đỏ, vàng, đen, trên vỏ dây có chữ mm² <PS> E FUJIE.W.C;
- 01(một) dây điện dài 2,45m; có 02 lõi dây (xanh, đỏ); trên vỏ dây điện có chữ DAPHCO(CORECu) WRE vcm 2c-1.32 PVC 300/500v PT30E11-PA 2x2.5.
- 01(một) dây điện dài 1,53m; vỏ dây điện màu xanh, lõi có 7 sợi dây đồng, trên vỏ dây điện có chữ HP&cabie <PS> E KSDK IV JC0307025 2008;
- 01(một) dây điện dài 1,33m; vỏ dây điện màu xanh, lõi có 7 sợi dây đồng, trên vỏ dây điện có chữ HP&cabie <PS> E KSDK IV JC0307025 2008;
- 01(một) dây điện dài 0,54m; vỏ dây điện màu đen, có 4 lõi dây xanh đỏ, vàng, đen, trên vỏ dây điện có chữ VTC 2 mm;
- 01(một) dây điện dài 0,78m; vỏ dây điện màu đen, có 2 lõi dây điện màu trắng - đen, trên vỏ dây điện có chữ SHOWA 2 25PB;
- 01(một) dây điện dài 1,55m; vỏ dây điện màu vàng, có 2 lõi dây điện màu đỏ - trắng lõi đồng;

Xét đây là tài sản của Công ty cổ phần Sông Đà 10.9, cần áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần trả lại cho Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với chiếc xe máy BKS 27M1- 2027 mà Lý Hừ X bỏ lại. Xét. Kết quả điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản chung của gia đình bị cáo, khi Lý Hừ X dùng xe để làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội chị Pờ Gió P là vợ bị cáo không biết. Trong quá trình điều tra chị Pờ Gió P cũng có đơn xin lại chiếc xe máy nói trên. Do đó, ngày 02/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã trả lại cho chị Pờ Gió P là vợ bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện theo ủy quyền của bị hại Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 anh Vũ Hồng V có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra và trong

đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện theo ủy quyền của bị hại đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo Lý Hừ X thuộc gia đình thuộc hộ nghèo nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo;

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Lý Hừ X phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Hừ X 08 (Tám) tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/6/2021.

Áp dụng khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

+ 01 Ba lô túi vải màu đen đã qua sử dụng;

+ 01 kéo bằng kim loại màu đen, phần chân kéo có bọc nhựa màu xanh;

+ 01 lưới cửa bằng kim loại (loại cửa dùng để cửa sắt thép), hai đầu có lỗ; cửa đã han gỉ màu đen; đã qua sử dụng.

- Áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 là chủ sở hữu hợp pháp những tài sản:

+ 01 dây điện dài 1,4m vỏ dây màu xám, có 4 lõi dây xanh, đỏ, vàng, đen, trên vỏ dây điện có chữ VCT 3,5 mm²<PS> E FUJIE.W.C;

+ 01 dây điện dài 1,04m vỏ dây màu xám, có 4 lõi dây xanh, đỏ, vàng, đen, trên vỏ dây có chữ VTC 3,5 mm²<PS> E FUJIE.W.C;

+ 01 dây điện dài 0,87m; vỏ dây màu xám, có 4 lõi dây xanh, đỏ, vàng, đen, trên vỏ dây có chữ VTC 3,5 mm²<PS> E FUJIE.W.C;

+ 01 dây điện dài 2,45m; có 02 lõi dây xanh, đỏ; trên vỏ dây điện có chữ DAPHCO(CORECu) WRE vcm 2c-1.32 PVC 300/500v PT30E11-Fa 2x2.5.

+ 01 dây điện dài 1,53m; vỏ dây điện màu xanh, lõi có 7 sợi dây đồng, trên vỏ dây điện có chữ HP&cable <PS> E KSDK IV JC 0307025 2008;

+ 01 dây điện dài 1,33m; vỏ dây điện màu xanh, lõi có 7 sợi dây đồng, trên vỏ dây điện có chữ HP&cable <PS> E KSDK IV JC0307025 2008;

+ 01 dây điện dài 0,54m; vỏ dây màu đen, có 4 lõi dây xanh, đỏ, vàng, đen, trên vỏ dây điện có chữ VTC 2 mm;

+ 01 dây điện dài 0,78m; vỏ dây màu đen, có 2 lõi dây điện màu trắng, đen, trên vỏ dây điện có chữ SHOWA 2 25PB;

+ 01 dây điện dài 1,55m; vỏ dây màu vàng, có 2 lõi dây điện màu đỏ, trắng, lõi đồng;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 25/8/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại Công ty cổ phần Sông Đà 10.9 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bằng